

Số: /KH-UBND

Cần Thơ, ngày tháng năm 2026

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2026**

Thực hiện Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”;

Thực hiện Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2026, với những nội dung sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

a) Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1373/QĐ-TTg đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố;

b) Kiến toàn bộ phận thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập các cấp trên địa bàn thành phố; xây dựng cơ chế phối hợp trong quá trình xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn thành phố.

### **2. Yêu cầu**

a) Xác định đầy đủ, cụ thể nhiệm vụ của sở, ban ngành, đoàn thể liên quan và Ủy ban nhân dân xã, phường triển khai thực hiện theo Quyết định số 1373/QĐ-TTg;

b) Các nhiệm vụ được xác định có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình thực hiện và bảo đảm tính khả thi;

c) Phân công trách nhiệm thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ đơn vị; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các đơn vị triển khai thực hiện.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Tiếp tục và tạo chuyển biến cơ bản trong xây dựng xã hội học tập bảo đảm đến năm 2030 mọi người dân trên địa bàn thành phố đều có cơ hội, bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại với nhiều mô hình, phương thức và trình độ đào tạo, góp phần đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế của thành phố.

## 2. Mục tiêu cụ thể năm 2026

### a) Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

- 100% xã, phường duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Trong đó, 34,95% xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- 100% xã, phường duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

- 100% xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2. Trong đó, 95,15% xã, phường đạt mức độ 3<sup>1</sup>.

- 100% xã, phường duy trì đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

### b) Tăng cường công tác giáo dục thường xuyên

- Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân:

+ Phần đầu đạt tỷ lệ 65% số người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực về sử dụng công nghệ thông tin để tra cứu thông tin, học tập trên môi trường mạng;

+ Phần đầu đạt tỷ lệ 65% số người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống;

+ Phần đầu đạt tỷ lệ 40% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật; trong đó 14% dân số có trình độ đại học trở lên.

- Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

+ Phần đầu đạt tỷ lệ 100% trường đại học triển khai đại học số và xây dựng học liệu số;

+ Phần đầu đạt tỷ lệ 70% cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số;

+ Phần đầu đạt tỷ lệ 90% trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

- Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội:

+ Phần đầu đạt tỷ lệ 60% công dân đạt danh hiệu công dân học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành;

+ Phần đầu đạt tỷ lệ 50% xã, phường được công nhận danh hiệu xã, phường học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

---

<sup>1</sup> Các xã, phường được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3 tiếp tục duy trì trong năm 2026; phần đầu trong năm 2026 công nhận thêm 8 xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3 gồm: xã Nhơn Mỹ; xã Phong Nẫm; xã Đại Hải; phường Vĩnh Châu; phường Cái Răng; phường Phú Lợi; xã Trần Đề; xã Kế Sách.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về xây dựng xã hội học tập**

a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho người dân và toàn xã hội về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong điều kiện phát triển nền kinh tế số, xã hội số thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội, hệ thống thông tin cơ sở, các cơ sở giáo dục và các phương thức khác;

b) Hằng năm, tổ chức hiệu quả Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam;

c) Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

#### **2. Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách về xây dựng xã hội học tập**

a) Hằng năm xây dựng Kế hoạch, triển khai Phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời đến năm 2030”;

b) Tổ chức đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập của các địa phương; tiêu chí công dân học tập; tiêu chí công nhận xã, phường học tập; khung năng lực thông tin phục vụ học tập suốt đời cho công dân;

c) Thực hiện quy chế kiểm tra, đánh giá, công nhận kết quả học tập giáo dục thường xuyên; giữa giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên, liên thông giữa các cấp học và trình độ đào tạo;

d) Tham mưu xây dựng triển khai các chính sách hỗ trợ các trung tâm học tập cộng đồng, nhất là các trung tâm học tập cộng đồng ở các xã vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số;

đ) Nghiên cứu, đề xuất các chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho công nhân, người lao động được đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; hỗ trợ những người hết tuổi lao động, người nội trợ, người khuyết tật có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời.

#### **3. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng sống trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời**

a) Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, công nghệ số nhằm nâng cao năng lực hoạt động của các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục thường xuyên, các thiết chế văn hóa, cụ thể:

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển đào tạo từ xa; trong đó, tập trung phát triển áp dụng các công nghệ tiên tiến; nâng cao chất lượng đào tạo từ xa, chú trọng công tác kiểm định chương trình đào tạo từ xa cấp văn bằng; tăng cường xây dựng, khai thác, tích hợp, chia sẻ nguồn tài nguyên giáo dục mở, học liệu mở với các cơ sở giáo dục, các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước; chủ động tham gia Đề án Hệ tri thức Việt số hóa, Việt hóa các nguồn tài nguyên giáo dục mở quốc tế;

- Đổi mới các phương thức đào tạo theo mô hình giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt gắn với Khung trình độ quốc gia Việt Nam và thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; đẩy mạnh các hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn giúp người lao động, đặc biệt là lao động nông thôn, người khuyết tật, người nội trợ, người cao tuổi dễ dàng tiếp cận, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho công nhân, người lao động;

- Đa dạng nội dung giáo dục, đào tạo, đổi mới mạnh mẽ các phương thức giảng dạy và học tập kết hợp với việc ứng dụng công nghệ hiện đại, công nghệ thông tin, mạng xã hội và khai thác nguồn tài nguyên giáo dục mở để mở rộng tiếp cận và nâng cao chất lượng học tập cho mọi người dân;

- Đổi mới phương thức, mô hình hoạt động và cung ứng sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ học tập trên nền tảng công nghệ số; tăng cường hợp tác trong tạo lập và chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các thiết chế văn hóa và các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ quan, tổ chức hỗ trợ người dân học tập suốt đời.

b) Tổ chức các chương trình giáo dục trên kênh phát thanh, truyền hình, các trang mạng báo điện tử, các ứng dụng truyền hình của đài phát thanh, truyền hình Trung ương và địa phương; đăng tải trên nền tảng công nghệ số của các mạng xã hội, đảm bảo phù hợp, đúng quy định và được pháp luật cho phép;

c) Xây dựng kho học liệu mở phục vụ việc tự học và học tập suốt đời trên các kênh truyền hình giáo dục, trên Cổng Thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo;

d) Tăng cường năng lực cho các cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn thành phố; phát huy vai trò là trung tâm xây dựng và nghiên cứu phát triển công nghệ đào tạo mở và từ xa của các cơ sở giáo dục đại học; phát triển học liệu mở và đào tạo, bồi dưỡng giáo viên phục vụ học tập suốt đời.

#### **4. Đẩy mạnh hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng**

a) Triển khai Thông tư số 18/2024/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục đáp ứng yêu cầu của người học; cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ; tiếp tục triển khai Chương trình xóa mù chữ kèm theo Thông tư số 33/2021/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Xóa mù chữ; Công văn số 651/BGDĐT-GDĐT ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sử dụng Bộ tài liệu hướng dẫn thực hiện Chương trình xóa mù chữ giai đoạn 1; Công văn số 6896/BGDĐT-GDĐT ngày 25 tháng 10 năm 2024 về việc sử dụng Bộ tài liệu hướng dẫn thực hiện Chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2;

b) Tăng cường công tác phối hợp, liên kết giữa các ngành, tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục, cơ sở văn hóa thể thao để tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả gắn với phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương;

c) Tăng cường tổ chức các lớp phổ biến kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ và xóa mù chữ gắn với dạy nghề truyền thống, dạy nghề ngắn hạn và phát triển cộng đồng;

d) Huy động có hiệu quả các nguồn lực từ cộng đồng và các tổ chức, cá nhân cho các hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng phù hợp với điều kiện của địa phương và các quy định của pháp luật;

đ) Nghiên cứu đổi mới mô hình trung tâm học tập cộng đồng hoạt động hiệu quả và tổ chức thí điểm để triển khai nhân rộng cho tất cả đơn vị trên địa bàn thành phố. Quan tâm nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng các xã, phường vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2030<sup>2</sup>;

e) Triển khai các văn bản có liên quan về phát triển trung tâm học tập cộng đồng; ban hành tiêu chí đánh giá trung tâm học tập cộng đồng.

## **5. Tổ chức các phong trào, cuộc vận động để thúc đẩy học tập suốt đời**

a) Tăng cường vận động, khuyến khích mọi tầng lớp Nhân dân xây dựng, duy trì thói quen tự học, ý thức học tập suốt đời phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cá nhân;

b) Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu rộng trên địa bàn thành phố, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác nhằm thúc đẩy việc học tập trong mọi gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư;

c) Huy động sự tham gia, phối hợp của các doanh nghiệp để triển khai hiệu quả Chương trình học tập suốt đời trong công nhân lao động<sup>3</sup>; hoạt động thúc đẩy tự học, học thường xuyên, tham gia học tập trên môi trường công nghệ cho công nhân, người lao động; hỗ trợ người lao động có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời;

d) Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị học tập<sup>4</sup> và xây dựng mô hình công dân học tập<sup>5</sup>;

đ) Đẩy mạnh việc thực hiện Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện Phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ<sup>6</sup>;

<sup>2</sup> Quyết định số 1716/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2030.

<sup>3</sup> Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030”.

<sup>4</sup> Quyết định số 387/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị học tập giai đoạn 2021-2030”.

<sup>5</sup> Quyết định số 677/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Xây dựng mô hình công dân học tập giai đoạn 2021-2030”.

<sup>6</sup> Quyết định số 1315/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030”.

e) Biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân điển hình tiêu biểu trong thực hiện phong trào học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; xây dựng, nhân rộng, duy trì hiệu quả các mô hình, điển hình tiên tiến nhằm phát huy vai trò nêu gương, tạo không khí thi đua sôi nổi trong các tầng lớp Nhân dân.

## **6. Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập và phát triển công nghệ đào tạo mở và từ xa**

a) Thúc đẩy hợp tác quốc tế về giáo dục người lớn, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập;

b) Nghiên cứu, triển khai các chương trình hợp tác quốc tế về công nghệ đào tạo mở và từ xa trên nền tảng cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

c) Đẩy mạnh vận động, khuyến khích đội ngũ trí thức tài năng là người Việt Nam ở nước ngoài tham gia đóng góp với hoạt động khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập;

d) Rà soát đánh giá các tiêu chuẩn, tiêu chí, chỉ tiêu công nhận thành phố học tập theo Công văn số 86/BGDĐT-GDĐT ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn tài trợ và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, các sở, ban ngành, đoàn thể liên quan và Ủy ban nhân dân xã, phường xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong kế hoạch dự toán ngân sách hàng năm của đơn vị trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân xã, phường tham mưu rà soát, điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2021; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố<sup>7</sup> phù hợp trong điều kiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp;

b) Chủ trì, phối hợp với sở, ban ngành, đoàn thể liên quan và Ủy ban nhân dân xã, phường triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; các chương trình đào tạo bổ sung, đào tạo kỹ năng nghề nghiệp mới cho người lao động; hỗ trợ học tập cho người bị thiệt thòi, yếu thế trong xã hội;

<sup>7</sup> Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2021 thực hiện Quyết định số 489/QĐ-TTg ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13 tháng 4 năm 2007 của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

c) Triển khai các tiêu chí đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập, khung năng lực thông tin phục vụ học tập suốt đời cho công dân, tiêu chí công nhận xã, phường học tập, thành phố học tập đến các đơn vị; tổ chức kiểm tra, công nhận kết quả học tập giáo dục thường xuyên theo quy định;

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tôn vinh, khen thưởng những tấm gương tiêu biểu về tự học thành tài, các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác xây dựng xã hội học tập theo quy định;

đ) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố về công tác kiểm tra, đánh giá, tổng hợp, báo cáo các hoạt động xây dựng xã hội học tập trên địa bàn thành phố; tổ chức sơ kết, tổng kết các hoạt động theo quy định.

## **2. Sở Nội vụ**

a) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Liên đoàn Lao động thành phố và cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai các hoạt động trang bị kỹ năng sống cho người dân trong độ tuổi lao động. Hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện mục tiêu trang bị kỹ năng sống cho người trong độ tuổi lao động, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố;

b) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân xã, phường xây dựng Đề án vị trí việc làm, điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên theo quy định.

## **3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

a) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương; Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ; phối hợp Ủy ban nhân dân xã, phường tuyên truyền về hoạt động xây dựng xã hội học tập trên địa bàn thành phố và thực hiện hiệu quả chuyển đổi số, đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời;

b) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân xã, phường nhân rộng các mô hình học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ<sup>8</sup>;

c) Tổ chức rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh, bổ sung hoặc Kế hoạch thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030” phù hợp trong điều kiện sắp xếp địa giới hành chính các cấp, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp. Hằng năm tổng hợp, tham mưu báo cáo kết quả thực hiện Chương trình về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

<sup>8</sup> Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030”

#### **4. Sở Tài chính**

a) Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và đơn vị liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch theo phân cấp quản lý ngân sách và các quy định hiện hành;

b) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét định mức hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho việc mua sắm trang thiết bị ban đầu, hỗ trợ kinh phí hoạt động thường xuyên và phụ cấp kiêm nhiệm đối với cán bộ tham gia vào công tác quản lý trung tâm học tập cộng đồng từ ngân sách nhà nước theo quy định<sup>9</sup>.

#### **5. Sở Khoa học và Công nghệ**

Phối hợp Sở Nội vụ, Liên đoàn Lao động thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường triển khai các hoạt động liên quan trang bị năng lực công nghệ thông tin cho người dân trong độ tuổi lao động. Hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện mục tiêu trang bị năng lực công nghệ thông tin cho người dân trong độ tuổi lao động về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

#### **6. Sở Dân tộc và Tôn giáo**

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân xã, phường triển khai các chương trình, dự án hỗ trợ giáo dục, đào tạo cho người dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố; hỗ trợ, tạo cơ hội và điều kiện thuận lợi cho trẻ em, người dân tộc thiểu số được tham gia học tập; phát huy vai trò của người có uy tín trong công tác tuyên truyền thực hiện phong trào học tập suốt đời và nhân rộng, duy trì hiệu quả các mô hình, điển hình tiên tiến trong đồng bào dân tộc thiểu số.

#### **7. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy**

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, cơ quan, đơn vị liên quan trong việc định hướng tuyên truyền các chương trình, kế hoạch có liên quan.

#### **8. Đề nghị Bộ Chỉ huy quân sự thành phố**

a) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân xã, phường đẩy mạnh tuyên truyền về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong lực lượng vũ trang, cán bộ, chiến sĩ quân đội;

b) Chỉ đạo nâng cao trình độ, năng lực ngoại ngữ và tiếng dân tộc thiểu số cho lực lượng vũ trang, cán bộ, chiến sĩ quân đội.

---

<sup>9</sup> Theo Thông tư số 96/2008/TT-BTC ngày 27 tháng 10 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các trung tâm học tập cộng đồng; Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo



## **9. Đề nghị Công an thành phố**

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và đơn vị liên quan tổ chức các lớp học xóa mù chữ, phổ cập giáo dục, đào tạo nghề cho phạm nhân chấp hành án phạt tù tại các cơ sở giam giữ phạm nhân, trại viên tại cơ sở giáo dục bắt buộc và học viên đang cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy trực thuộc Công an thành phố.

## **10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố**

a) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân xã, phường tham gia giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng xã hội học tập năm 2026 trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Tổ chức phản biện xã hội các chủ trương, dự thảo Nghị quyết, Quyết định có liên quan đến việc triển khai thực hiện Kế hoạch trên (khi có yêu cầu);

b) Liên đoàn Lao động thành phố phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân xã, phường đẩy mạnh các hoạt động phát triển nghề nghiệp cho người lao động; tuyên truyền, vận động, động viên, khuyến khích công nhân, người lao động trong doanh nghiệp học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề.

Tổ chức rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh, bổ sung hoặc Kế hoạch thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030”<sup>10</sup> phù hợp trong điều kiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp. Hàng năm tổng hợp, tham mưu báo cáo kết quả thực hiện Chương trình về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam theo quy định;

c) Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố Cần Thơ

- Chỉ đạo Đoàn Thanh niên xã, phường, phối hợp với chính quyền cơ sở làm tốt công tác nắm chắc số lượng đoàn viên và thanh, thiếu niên trong độ tuổi; tổ chức các hoạt động phù hợp, thiết thực để động viên, cảm hóa những đoàn viên và thanh, thiếu niên có biểu hiện thiếu tích cực trong học tập; thường xuyên vận động số đoàn viên và thanh, thiếu niên, đội viên đã bỏ học giữa chừng đến trường, ra lớp;

- Chỉ đạo Đoàn Thanh niên, Hội đồng Đội xã, phường, phối hợp với lãnh đạo trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trong việc đẩy mạnh các hoạt động của tổ chức Đoàn, Đội trong nhà trường. Từ đó, có điều kiện động viên, khích lệ đoàn viên, đội viên phấn đấu học tập có hiệu quả.

d) Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố vận động, tập hợp các nguồn lực hỗ trợ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Hội nhằm chăm lo, tạo điều kiện tốt nhất về tinh thần, vật chất cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống và học tập;

<sup>10</sup> Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030”

đ) Hội Cựu chiến binh thành phố, Hội Nông dân thành phố hướng dẫn các cấp Hội phối hợp tổ chức các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập theo tinh thần xã hội hóa giáo dục và đào tạo; huy động hội viên tham gia chuyển giao công nghệ, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, phổ biến kiến thức cho người dân.

### **11. Đề nghị Ban Đại diện Hội Người cao tuổi thành phố**

Hướng dẫn các cấp Hội Người cao tuổi tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho cán bộ, hội viên và người cao tuổi nắm vững chủ trương và các biện pháp triển khai Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”; Đẩy mạnh tuyên truyền và nêu gương trong phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; tích cực hỗ trợ ngành Giáo dục nâng cao chất lượng trong môi trường giáo dục gia đình và xã hội.

### **12. Đề nghị Hội Khuyến học thành phố**

a) Triển khai thực hiện công tác xây dựng xã hội học tập theo Quyết định 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” với nhiệm vụ trọng tâm là Bộ tiêu chí đánh giá việc thực hiện xây dựng mô hình xã hội học tập trên địa bàn cấp xã, cấp thành phố; Quyết định số 387/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021 - 2030” và Quyết định số 677/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Xây dựng mô hình công dân học tập giai đoạn 2021 - 2030”.

Hàng năm báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu về công nhận danh hiệu công dân học tập; tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 387/QĐ-TTg, Quyết định số 677/QĐ-TTg về Hội Khuyến học Việt Nam theo quy định;

b) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức sơ, tổng kết Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn thành phố.

### **13. Ủy ban nhân dân xã, phường**

a) Triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; củng cố, tổ chức kiện toàn Ban Chỉ đạo Xây dựng xã hội học tập các cấp ở địa phương; xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành, tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng xã hội học tập;

b) Cân đối, bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để đảm bảo việc triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch;

c) Xây dựng và phát triển các mô hình học tập, ngành nghề đào tạo, các nghề đặc thù cần học tập suốt đời, đáp ứng nhu cầu xã hội và phù hợp quy hoạch của từng địa phương đến năm 2030.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2026. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT: TU, HĐND, UBND TP;
- Các đơn vị có tên tại Mục V;
- VP UBND TP (2C);
- Lưu: VT, Nghiêm.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Khởi**